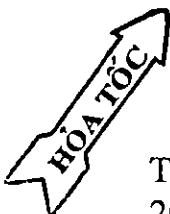


Kiên Giang, ngày 27 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển công nghiệp tỉnh Kiên Giang năm 2022



Thực hiện Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 20/01/2022 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 và Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 23/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển công nghiệp tỉnh Kiên Giang năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 20/01/2022 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 23/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển công nghiệp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, định hướng lớn theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, cụ thể hóa thành các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện để thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp của tỉnh trong năm 2022 và giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

Các Sở, ban, ngành và địa phương tích cực triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển công nghiệp theo chỉ đạo; chủ động triển khai các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ cụ thể về phát triển công nghiệp phù hợp với chức năng, điều kiện thực tế của từng đơn vị, địa phương và các quy định của pháp luật hiện hành.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện tốt công tác quy hoạch để đầu tư phát triển các ngành công nghiệp có thế mạnh và sản phẩm công nghiệp chủ lực của tỉnh

a) Xây dựng các phương án/nội dung quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng công nghiệp - thương mại như: phương án phát triển cụm công nghiệp; hệ thống hạ tầng thương mại; phương án phát triển mạng lưới cáp điện, mạng lưới truyền tải và phân phối,... để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh theo quy định của Luật Quy hoạch. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cùng các đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện; **hoàn thành trong quý II/2022.**

b) Rà soát quy hoạch, xây dựng phương án phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh theo quy định của Luật Quy hoạch. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương và các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện; **hoàn thành trong quý II/2022.**

c) Tham mưu UBND tỉnh đề xuất Bộ Công Thương bổ sung quy hoạch các dự án đầu tư phát triển điện gió, điện năng lượng mặt trời vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (nếu có). Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu thực hiện.

d) Xây dựng Đề án “Phát triển nguồn nguyên liệu phục vụ cho nhu cầu sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2030”. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan có triển khai liên quan thực hiện; **hoàn thành trong quý IV/2022.**

đ) Lập, trình phê duyệt Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai tỉnh Kiên Giang trong Quy hoạch tỉnh, **hoàn thành trong quý IV/2022**; lập, trình phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 05 năm tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, **hoàn thành trong quý III/2022**. Đối với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 thì UBND cấp huyện thẩm định trình phê duyệt **trong quý II/2022**. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, theo dõi,督导 để hoàn thành các nhiệm vụ theo thời gian cụ thể nêu trên.

e) Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, định hướng khai thác, chế biến và phát triển công nghiệp khai khoáng, bảo đảm sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên khoáng sản. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan thực hiện; **hoàn thành trong quý III/2022.**

g) Xây dựng, hoàn thiện phương án phát triển giao thông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh theo quy định của Luật Quy hoạch. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện; **hoàn thành trong quý II/2022.**

2. Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, quảng bá và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm công nghiệp

a) Xây dựng Kế hoạch xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2022. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện; **hoàn thành trong quý II/2022.**

b) Xây dựng Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2030 (bao gồm lĩnh vực công nghiệp). Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện; **hoàn thành trong quý III/2022.**

c) Tổ chức Hội nghị chuyên đề về kêu gọi đầu tư vào khu công nghiệp và cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện; **hoàn thành trong quý IV/2022.**

d) Xây dựng Kế hoạch xúc tiến thương mại trong và ngoài nước năm 2022. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện; **hoàn thành trong quý II/2022.**

đ) Xây dựng và phát hành ấn phẩm, tập gấp xúc tiến kêu gọi đầu tư vào các ngành công nghiệp; các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương thực hiện; **hoàn thành trong quý II/2022.**

e) Tổ chức cho các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện.

3. Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, các nhà đầu tư, tạo môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh thuận lợi để phát triển công nghiệp

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2022. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện.

b) Xây dựng Đề án “Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện; thời gian **hoàn thành trong quý IV/2022.**

c) Xây dựng Kế hoạch tổ chức các cuộc hội nghị gặp gỡ, tiếp xúc với doanh nghiệp, doanh nhân năm 2022. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện; **hoàn thành trong tháng 5/2022.**

d) Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình khuyến công quốc gia và khuyến công địa phương giai đoạn 2021-2025. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện; **hoàn thành trong quý III/2022.**

d) Xây dựng Đề án “Đẩy mạnh triển khai thực hiện chính quyền điện tử và xây dựng hệ thống một cửa điện tử hiện đại, đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp huyện và cấp xã”. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện.

e) Thành lập Tổ tiếp nhận, xử lý, tham mưu giải quyết các đề xuất, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của các nhà đầu tư, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện; **hoàn thành trong tháng 5/2022.**

4. Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật, tạo đột phá để phát triển công nghiệp

a) Xây dựng Chương trình hỗ trợ phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện; **hoàn thành trong quý II/2022.**

b) Xây dựng Chương trình đầu tư phát triển hạ tầng khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2025. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện; **hoàn thành trong quý III/2022.**

c) Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đối với KCN Thạnh Lộc giai đoạn 2 và phần còn lại của giai đoạn 1. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện; **hoàn thành trong quý IV/2022.**

d) Phối hợp với Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam sớm triển khai đầu tư dự án kéo điện lưới quốc gia ra 02 xã đảo An Sơn, Nam Du của huyện Kiên Hải. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

d) Đề xuất nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Trung ương, của tỉnh để đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào các khu, cụm công nghiệp theo Nghị quyết của Tỉnh ủy. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện; **hoàn thành trong quý II/2022.**

e) Đề xuất Bộ Giao thông vận tải đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng tuyến Quốc lộ 61 (đoạn Minh Lương - Bến Nhứt); đầu tư nâng cấp một số quốc lộ trọng yếu kết nối với các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện; **hoàn thành trong quý IV/2022.**

5. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về phát triển công nghiệp

a) Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BCT ngày 28/01/2022 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Công Thương thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương. Trong đó, đề xuất thành lập Phòng Quản lý Cụm công nghiệp và Công nghiệp hỗ trợ của Sở Công Thương, nhằm đảm bảo đủ năng lực thực hiện chức năng: (i) Đầu mối tiếp nhận, giải quyết các thủ tục về đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo quy định của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/05/2017 của Chính phủ; (ii) Theo dõi và triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phát triển các cụm công nghiệp của tỉnh, Chương trình phát triển các cụm công nghiệp được phê duyệt theo từng giai đoạn, nhằm đảm bảo mục tiêu về đầu tư xây dựng, thu hút đầu tư vào 03 cụm công nghiệp theo Nghị quyết của Tỉnh ủy; (iii) Triển khai Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện; **hoàn thành trong quý II/2022.**

b) Căn cứ chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 06/8/2020 về giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ. Tham mưu cho UBND tỉnh đề nghị Bộ Công Thương, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp cấp tỉnh và tổ chức thành lập theo quy định. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện; **hoàn thành trong quý II/2022.**

c) Nghiên cứu, đề xuất giao cho Ban quản lý dự án ĐTXD cấp huyện làm chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp để đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp theo Nghị quyết của Tỉnh ủy. Trước mắt thí điểm thực hiện tại huyện Châu Thành và huyện Gò Quao. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu thực hiện.

6. Phát triển công nghiệp gắn với quản lý khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, an toàn dịch bệnh phục vụ phát triển công nghiệp

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai chương trình sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

b) Tổ chức kiểm tra, thanh tra định kỳ hoặc đột xuất tình hình thực hiện quy định về bảo vệ môi trường tại các doanh nghiệp công nghiệp, tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

c) Triển khai thực hiện Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

7. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp; thực hiện tốt các cơ chế, chính sách về khoa học và công nghệ

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn; lao động làm việc tại các khu, cụm công nghiệp và khu du lịch; lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2022. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện; **hoàn thành trong quý III/2022.**

b) Xây dựng Đề án “Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho các ngành công nghiệp chủ lực trên địa bàn tỉnh đến năm 2030”. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện; **hoàn thành trong quý IV/2022.**



c) Tổ chức đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, đội ngũ kỹ thuật tại các doanh nghiệp công nghiệp trọng điểm trên địa bàn tỉnh về quản lý sản xuất công nghiệp. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện; **hoàn thành trong quý III/2022.**

d) Xây dựng Chương trình đổi mới, ứng dụng và nâng cao trình độ công nghệ trong các ngành công nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện; **hoàn thành trong quý IV/2022.**

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức thực hiện

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này về UBND tỉnh **trước ngày 10/11/2022.**

b) Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển công nghiệp tỉnh Kiên Giang năm 2022 trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.

Ngoài các nhiệm vụ trọng tâm đã nêu tại Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát các nội dung tại Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 20/01/2022 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh về phát triển công nghiệp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển công nghiệp tỉnh Kiên Giang năm 2022 từ nguồn ngân sách Nhà nước và nguồn kinh phí tài trợ, hỗ trợ của doanh nghiệp (nếu có).

b) Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, lập dự toán ngân sách gửi Sở Tài chính để tổng hợp, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

3. Chế độ báo cáo

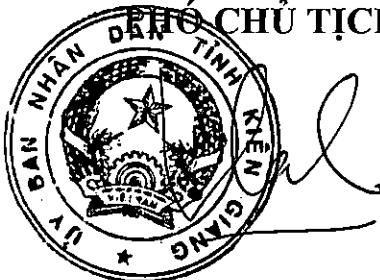
Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Sở Công Thương **trước ngày 01/11/2022** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển công nghiệp tỉnh Kiên Giang năm 2022. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần phải sửa đổi, bổ sung nội dung của Kế hoạch này cho phù hợp với tình hình thực tế thì các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) để kịp thời chỉ đạo thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực UBND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P. KT, P.TH;
- Lưu: VT, tmchau, "HT".

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quốc Anh

